

Số: 44/2022/QĐST-HNGĐ

Ia Grai, ngày 09 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 và Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 132/2022/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người yêu cầu tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1987; địa chỉ: Số K đường D, tổ X, phường D, thành phố P, tỉnh G;

2. Bà Ngô Thị Tuyết N, sinh năm 1990; địa chỉ: Làng K, xã I, huyện I, tỉnh G.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Ông Nguyễn Đình Đ và bà Ngô Thị Tuyết N đã thật sự tự nguyện ly hôn.

[2] Ông Nguyễn Đình Đ và bà Ngô Thị Tuyết N đã thỏa thuận được về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và thống nhất không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản. Sự thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đình Đ và bà Ngô Thị Tuyết N tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Ngô Thị Tuyết N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Minh N, sinh ngày 01/12/2018 và cháu Nguyễn Ngọc Thiên K, sinh ngày 29/5/2021, cho đến khi thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Ông Nguyễn Đình Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Ông Nguyễn Đình Đ và bà Ngô Thị Tuyết N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chịu lệ phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Đình Đ và bà Ngô Thị Tuyết N tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0008737 ngày 28/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- UBND phường D;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Huy**